

Tùy bút
Chủ đề: Sài Gòn xưa
Tác giả: Nguyễn Đình Phương Uyên

HỒI TƯỞNG



1. THUỞ BÉ

Mỗi chủ nhật, anh em tôi thường được bố mẹ chở đi chơi. Chỗ thường ghé nhất là quán kem Givral ở góc đường Tự Do và Lê Lợi. Chúng tôi được chọn món kem hay bánh ngọt mình thích, dù đó là phần mình ăn không hết. Mẹ tôi tiếc của, bảo lựa món nào hai đứa cùng ăn chung được. Thế là anh em cãi nhau loạn xạ. Bố tôi chặc lưỡi “Kệ! Cứ để tụi nó lựa riêng đi”. Mẹ tôi thờ dài nhưng khỏi nói cũng biết là anh em tôi sưng đến phát rồ. Chủ nhật mà! Nhiều khi chúng tôi còn được bố cho mấy đồng các để bỏ vào cái máy trong tiệm cho nó phát ra nhạc nữa. Ăn chán, các cụ dẫn chúng tôi qua công viên bên kia đường chơi, nơi có tượng một người lính mặt mũi đen sì, đầu đội nón sắt, tay cầm súng, dáng như đang tiến công. Hồi đó tôi sợ bức tượng này vì gương mặt rần rỉ của người lính và vì nó to quá khổ so với đứa bé năm sáu tuổi như tôi. Bức tượng làm tôi nghĩ đến ông khổng lồ chuyên đi bắt con nít về ăn thịt trong truyện Cậu Bé Tí Hon.

Có khi chúng tôi được đi xem phim chương hay phim trẻ con nữa. Đến giờ tóc đã đổi màu, tôi vẫn còn nhớ cảnh Bạch Tuyết nằm chết trong hòm kính trong suốt rắc đầy hoa, xung quanh là Bảy chú lùn khóc tỉ tê hay chiếc áo đầm rực rỡ màu vàng Mặt Trời, lớp lảnh màu trắng Mặt Trăng và lung linh màu xanh Biển của Công Chúa Da Lừa... Tôi mơ được gặp các diễn viên đó ngoài đời và mơ mình sẽ có những bộ váy đắt tiền ấy. Tối nằm

ôm gối, tôi còn ước được nắm tay các chàng Hoàng Tử khôi ngô tuấn tú trong phim, rồi nhắm tít mắt lại cười rúc rích.

Sài Gòn khi ấy, trước khi vào phim chính, người ta hay chiếu phim thời sự. Vài lần tôi nhìn thấy Bố mình trên màn ảnh trong khúc phim này. Số là ông được lãnh Giải Nhất Văn Học Nghệ thuật Toàn quốc của chính phủ Việt Nam Cộng Hòa nên người ta làm phóng sự. Tôi nhớ Bố tôi mặc complet đen, tóc bôi keo bóng loáng, chải ngược ra sau khoe vầng trán rộng, mắt kiếng gọng sáng, lên bắt tay Tổng Thống. Mấy anh em lao xao “Bố kìa! Bố kìa!” cốt để khoe với người chung quanh nhưng rạp đã tắt đèn, chả ai thèm quay nhìn lũ con nít.

2. TÁC PHẨM ÔNG ĐOẠT GIẢI “Áo Mơ Phai”, miêu tả chi tiết về quang cảnh Hà Nội. Chi tiết đến từng góc phố, từng con đường, từng mùi hương...

Hà Nội qua ngòi bút của ông đẹp như tranh thê mà cộng sản lại BỎ TỪ ông vì tác phẩm này. Giải thưởng từ tay Tổng thống có nghĩa là bố tôi nợ máu với Việt cộng nhiều hơn ai hết thầy.

Lẽ ra họ nên cảm ơn bố tôi [vi]

- đã viết về cái đẹp ở Hà Nội, trong cả một cuốn sách, hàng trăm trang giấy
- mà ngay chính họ đã từng ở đến bao nhiêu đời vẫn không ra được cuốn nào.
- Họ gọi ông là nhà văn phản động.
- Họ thù hằn ông chưa đủ, họ thù luôn cả con cái ông.

Bà hiệu trưởng trường tôi, Hồ Thị Bảnh, đôi mắt tròn lộ nhiều tròng trắng, môi đen sì và làn da tái tái, làm tôi, dù bé con, đã liên tưởng đến câu ngôn ngữ “*Mắt trắng dã. Môi thâm sì. Da thiết bì.*”.

Bà búi tóc củ tỏi, bọc trong miếng voan đen có kẹp tăm chặm sau gáy. Tạng bà thấp, chân vòng kiềng làm dáng đi có vẻ khập khiễng. Bà luôn mặc quần đen, loại vải khi đi đứng sẽ cọ vào nhau nghe sột soạt và mấy cái áo Bà Ba màu lạnh, có hai túi trước bụng. Giờ ra chơi hay trước giờ vào lớp, bà thường ngồi chồm hồm trước văn phòng, hai chân dẹt rộng, một cánh tay thả lỏng trên một đầu gối, tay kia chống cằm, cùi chỏ đặt trên gối bên kia, lia mắt vào đám học trò. Trông bà ngộ ngộ so với các giáo viên khác vì họ luôn mặc đồ Tây, có cô giáo còn mặc áo dài đi dạy vào thứ hai đầu tuần, dù phải đạp xe hơn chục cây số.

Bà nói với học trò và phụ huynh trong trường rằng chị em tôi thuộc “Thành phần gia đình phản động, không nên quen biết.” Bà còn cài cấm ăng-ten trong lớp để rình mò tôi.

Thời đó, đầu năm, trường bán rẻ hay phát cho học trò loại tập vở đen sì. Tập năm trước còn mấy trang chưa viết, tôi xé ra, đóng lại thành cuốn tập mới. Nếu có một quyển tập

trắng, tôi kẻ thêm hai ba dòng ngoài lề để viết cho đỡ hao giấy và thường dành nó cho môn học hay thầy cô nào mình thích nhất.

Khi biết bà Hồ Thị Bảnh dạy môn Chính Trị lớp mình, tôi nói bâng quơ với chúng bạn “Tui sẽ dùng cuốn tập đen nhất, xấu nhất để học môn bả.” Vài ngày sau, trong giờ chào cờ, bà nói trước cả trường “Có em nói không thích học giờ chính trị của tôi, sẽ dùng cuốn tập xấu nhất để viết bài.” Tôi run như cầy sấy. Lời bà nói làm tôi giống như kẻ phản động – dám ghét môn chính trị – Tôi sợ bị đuổi học, bạn bè sẽ nghĩ tôi hư đốn, học dở hay phá phách. Tôi sợ bị làm nhục trước cả trường. Cũng may thầy cô giáo bộ môn thường dành cho tôi một mối quan tâm đặc biệt, không rõ vì thấy tôi chăm chỉ hay vì tôi là con của một nhà văn – bị cho là phản động.

Tôi thích đi học và tôi cũng sợ đi học. Trẻ con nào có thể chống đỡ với những đòn thù như thế?

3. PHẦN THUỞNG VĂN HỌC của ông có một tấm huy chương hình tròn, mạ vàng ông để lẩn lóc trong học tủ bàn làm việc. Theo thời gian, lớp mạ vàng tróc hết chỉ còn lộ màu đồng đen xỉn. Có lần bố tôi cầm nó lên bảo “*May mà nó bằng đồng nên còn. Nó bằng vàng thật thì mình đã ăn hết từ lâu.*” Ý ông là đã bán nó đi kiếm tiền mua thức ăn vào cái thời gạo châu củi quế.

Một lần công an thành phố, quận, xã, đổ mấy xe hơi lính lác đến khám nhà. Chắc họ muốn tìm những bài hát do ông sáng tác để bỏ tù ông.

Thời điểm ấy, bài “*Nước mắt cho Sài Gòn*” – *Sài Gòn ơi! Ta mất người như người đã mất tên...* – đã được phổ biến trên đài VOA và BBC dưới tựa đề “*Sài Gòn niềm nhớ không tên*” – Bài hát được đưa ra nước ngoài, do một người quen biết, ông cụ tập cho hát và bảo anh nhớ nằm lòng vài ngày trước khi anh đi vượt biên. Lời ca, anh nhớ chữ được chữ mất. Nhạc, nhiều chỗ không đúng. Còn cái tựa, anh quên mất tiêu nên nó được biết đến với một cái tên khác. Mấy bài mới, ông viết ra giấy. Khi nào thuộc thì đốt đi. Không rõ lần đó họ có lục được bài nhạc nào của ông không nhưng họ có chở đi nhiều thùng sách vở, giấy tờ.

Vào thời điểm này, Hội Văn Bút Quốc Tế thỉnh thoảng có gửi mấy thùng thuốc tây cho nhà tôi và một số văn nghệ sĩ khác để cứu đói. Khi ra bưu điện lãnh hàng, mẹ tôi và các bác thường chào hỏi nhau.

Đã không còn đường sống, có người cho mình cái ăn, Việt cộng cũng không bằng lòng. Họ lúng sục xem bố tôi làm gì? Quen biết ai? Mấy tấm hình khách khứa đến chơi nhà bị họ lấy hết. Họ bơi móc từng cuốn sách, từng khe giường. Học tủ riêng của tôi để mấy cuốn nhật ký, viết lảng nhãng tình cảm thuở mới lớn mà tôi rất sợ người nhà đọc được, họ cũng chọc mắt vào, trước mặt tôi. Tôi vừa xấu hổ vừa tức giận khi cái góc riêng tư nhất của mình bị xâm phạm, vừa hãi hùng nhìn cảnh nhà “*Ào ào như sôi*”. Họ lấy mất

tấm huy chương của ông trong lần khám nhà đó. Cụ tôi vốn đã gầy còm, nhìn ông lọt thỏm trong đám công an, an ninh với súng ống, biên bản, tra khảo mà thương.

Chúng không bắt ông nhưng các bác nhà văn bạn ông bị bắt rất nhiều trong cái ngày định mệnh ấy. Người lạ tránh xa gia đình tôi vì sợ liên lụy. Người quen truyền tai nhau, rằng bố tôi bắt tay với Việt cộng nên tránh được họa ở tù.

Hôm sau và nhiều hôm sau nữa, cả nhà căng mắt chờ một cuộc càn quét kế tiếp. Một tiếng xe chạy từ xa cũng làm mọi người nghe ngóng xem nó có đỗ xích trước nhà mình không. Những tiếng nói lao xao của người qua đường cũng làm mình sợ đứng tim. Trời về đêm càng căng thẳng hơn khi nghe tiếng chó sủa. Gia đình sống trong tâm trạng sớm muộn gì họ cũng đến lần nữa.

4. BỐ MẸ TÔI ĐI ĐỊNH CƯ Ở MỸ

Một chàng Việt kiều trẻ về nước, ra Bắc chơi, vô chợ lạc xoong [lạc-xon] mua đồ cổ. Anh nhìn thấy một mảnh đồng tròn có khắc chữ “*Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu – VNCH*”. Tò mò giở lên xem, anh đọc được hàng chữ “*Giải Nhất Văn Học Nghệ thuật – Ông Nguyễn Đình Toàn*”, thế là anh mua về chơi rồi post lên mạng hình ảnh món đồ cùng câu chuyện vì sao anh có nó trong tay.

Trời xui đất khiến thế nào, Bố tôi đọc được mấy dòng chữ ấy. Ông tự giới thiệu và xin được chuộc lại tấm huy chương. Anh đến nhà, trò chuyện rồi gửi tặng lại ông cụ món đồ anh vớ được trong mớ lạc xoong rồi nói: “*Coi như cháu trao giải thưởng cho bác lần thứ hai.*”

Ly kỳ! Một vật đã mất đi cả hai ba chục năm, lưu lạc từ trong Nam ra ngoài Bắc, vượt trùng dương đến tận Hợp chủng quốc Hoa kỳ để rơi trở lại chính tay chủ nhân của nó. “*Của Caesar, trả lại cho Caesar.*”

Buồn, vì họ đã đối xử với một nhà văn và tác phẩm của ông như đồng ve chai dế mủ.

Khi đã lớn và đi làm, tôi gặp lại bà hiệu trưởng thù hằn tôi năm xưa ngoài chợ. Vẫn “*Mắt trắng dã. Môi thâm sì. Da thiết bì*” với búi tóc củ tỏi có cài kẹp tăm sau gáy. Chẳng biết bà có thấy xấu hổ với tôi, đưa con nít bà rấp tâm hãm hại? Nó vẫn còn sống và sống rất đàng hoàng, sạch sẽ.

Các ông chủ và các đồng chí của bà sau này đã đến tận cái “*Gia đình phản động*” bà miệt thị khi xưa, không phải một lần mà là ba lần để xin ông cho in lại tác phẩm. Cả ba lần đều bị ông từ chối. Ông bảo “*Các anh bắt tôi còn được, huông hò gì in sách của tôi, nhưng đã xin phép thì tôi không cho. Bằng không, ghi rõ ngoài đầu trang ‘Tác giả đã bị bỏ tù vì cuốn sách này.’*”

Lần mới nhất, năm 2016, người của nhà sách Phương Nam đến tư gia của ông bên Mỹ, lặp lại lời yêu cầu. Ông bảo “Nếu muốn, các anh phải công khai xin lỗi tôi.” Ông chả lạ gì họ. Lúc cần thì năn nỉ ỉ ôi. Dăm ba bữa lại trở mặt cấm in hay lại thóa mạ ông.

Họ nói tại ngày xưa, cấp dưới làm sai chứ họ không chủ trương như thế, sao ông cứ làm khó làm dễ họ. Ha! Hóa ra bà Bảnh hiệu trưởng đã cố ý làm sai chủ trương của sếp bà.

Giả dụ như giờ đây, tôi thấy bà bị chiên trong chảo dầu sôi dưới bảy tầng Địa ngục tôi có thích không?

– Không, tôi thấy sợ.

Giả dụ như tôi thấy con cháu bà thất học, bung rở bánh mì đi rao bán ngoài đường như anh chị em tôi ngày xưa tôi có thỏa mãn không?

–Không, tôi thấy tội.

Chuyện người lớn sao bắt con nít gánh chịu?

Vả lại, “Lấy oán báo oán...” để làm gì?

Hiện, tôi đi dạy Việt ngữ thiện nguyện đã hơn chục năm. Con cái người miền Bắc hay người miền Nam đều được tôi quan tâm như nhau. “*Trẻ em như búp trên cành*”, chúng sợ từ con sâu cái kiến, nở nào để chúng hứng chịu mưa bão, như mình ngày xưa.

– Đất ngọt, cây sẽ sai hoa, trĩu quả.

– Đất chua, hoa chột, trái còi.

Nếu phải thù ghét Việt cộng, tôi nghĩ tôi có đủ tư cách để thù ghét họ hơn ai hết thầy.

– nhưng tôi không chọn điều ấy.

Chuyện qua rồi. Thù hằn chỉ làm chính mình nhớ lại và khổ sở, quẫn quại.

– Khổ thế chưa đủ sao?

– Quẫn quại thế chưa đủ sao?

Phải sống đến nửa đời người, tôi mới biết cách giúp cho tâm mình thanh thản bằng việc

– bỏ qua
– quên đi

– và tiến về phía trước.

Cảm nhận đầy đủ và quý hóa những gì mình đang có trong tay, cho nó nhẹ nhàng và ít đau bệnh.

Thế thôi!

NGUYỄN ĐÌNH PHƯỢNG UYÊN

Con gái Nguyễn Đình Toàn

Nguồn: [Blog Người Phương Nam](#)



Nguồn: Internet eMail by **kimban** chuyển

Đăng ngày Thứ Bảy, January 6, 2024
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH